

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2021/HS-ST
Ngày 17-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Dương và bà Trần Thị Minh Hoi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Dung, Thẩm tra viên - Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn T, Sinh ngày 05 tháng 10 năm 2000 tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm 6, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Quý, sinh năm 1969; con bà: Nguyễn Thị Xuân, sinh năm 1971; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/5/2021 đến nay, hiện đang tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Phạm Bá Phước, sinh năm 2000; Trú tại: Xóm 6, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

*Người làm chứng: ông Phùng Văn Lương, sinh năm 1964; Trú tại: Khối 1, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 31/5/2021, Lê Văn T một mình đi bộ từ nhà ở của mình đi đến nhà ở của anh Phạm Bá Phước- sinh ngày 06/4/2000(anh Phước là bạn và nhà ở gần nhà Lê Văn T cùng trú tại xóm 6, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương) mục đích để mượn xe mô tô đi mua ma túy về sử dụng. Vào nhà Lê Văn T liền nói dối với anh Phạm Bá Phước: “ Cho mượn xe để đi đuổi trâu cấy”, anh Phạm Bá Phước tưởng thật nên đồng ý và đưa chìa khóa cùng xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại xe Exciter, màu xanh đen, mang biển kiểm soát: 37D1-72425 cho Lê Văn T và nói: “ Đi nhanh”. Xong Lê Văn T một mình điều khiển xe mô tô đi lên thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương. Khi Lê Văn T đi qua ngã tư đèn đỏ đèn xanh thuộc địa phận khối 3, thị trấn Đô Lương khoảng 100m thì phát hiện thấy một người đàn ông Lê Văn Văn T không rõ danh tính và địa chỉ, nghi là người nghiện ma túy (do trước đó, Lê Văn T có nghe những người bạn nghiện nói tại khu vực gần ngã tư đèn đỏ đèn xanh này thường có một người đàn ông cao hay đứng tại đó bán ma túy) nên Lê Văn T đi lại gần và hỏi người đàn ông này: “ Có không lấy cho em hai trăm” (có nghĩa Lê Văn T hỏi có ma túy Heroine không bán cho 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*)). Người đàn ông này hiểu và nói: “ Đưa tiền đây”; Lê Văn T liền trao cho người đàn ông này số tiền 200.000 đồng. Người đàn ông này cầm tiền xong đi xe máy một lúc sau quay lại trao cho Lê Văn T 01(một) gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu trắng, bên trong chứa đựng ma túy Heroine. Lê Văn T cầm gói ma túy này cất dấu bỏ vào bên trong giữa hai lớp khẩu trang y tế rồi đeo lên mặt để cất giấu. Xong người đàn ông bán ma túy này đi đâu thì Lê Văn T không biết. Sau đó, Lê Văn T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37D1-72425 đi đến ngã tư thuộc địa phận khối 3, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, thì gặp đèn đỏ nên Lê Văn T phải dừng xe mô tô lại(lúc này là 11 giờ 10 phút cùng ngày). Ngay lúc này Lê Văn T thấy Công an nên do hoảng sợ nên Lê Văn T đã dùng tay trái giật chiếc khẩu trang y tế đang đeo có cất dấu gói ma túy vừa mới mua vứt xuống mặt đường nhựa cạnh xe mô tô Lê Văn T đang đứng; sau đó Lê Văn T bị tổ công tác Công an huyện Đô Lương phát hiện tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Văn T và tiến hành thu giữ niêm phong toàn bộ tang vật vụ án.

Vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 31/5/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại, đã xác định: “ Một gói nhỏ bằng giấy màu trắng, kích thước (01x02)cm, bên trong chứa đựng chất bột màu trắng(nghi là chất ma túy) thu giữ của Lê Văn T; sau khi loại bỏ vỏ giấy màu trắng, số chất bột màu trắng có tổng khối lượng là 0,227 gam; và lấy toàn bộ số chất bột màu trắng 0,227 gam để đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 839/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 07/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lê Văn T gửi tới giám định là ma túy(Heroine). Số chất bột màu trắng thu giữ của Lê Văn T có khối lượng là 0,227 gam(*Không thấy hai trăm hai mươi bảy gam*); mẫu cần giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, chứng minh được chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại xe Exciter, màu xanh đen, mang biển kiểm soát 37D1-72425, là phương tiện Lê Văn T sử dụng trong quá trình phạm tội, chủ sở hữu hợp pháp là của anh Phạm Bá Nam- sinh năm 1974 là bố đẻ của anh Phạm Bá Phước không có lỗi, nên vào ngày 08/6/2021 đã trả lại cho anh Phạm Bá Nam quản lý là phù hợp pháp luật quy định. Tổng khối lượng 0,227 gam ma túy Heroine thu giữ của bị can Lê Văn T, trong quá trình giám định đã sử dụng hết; Còn lại vỏ phong bì niêm phong ban đầu, vỏ giấy màu trắng và một chiếc khẩu trang y tế đã được niêm phong trong một phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17x23cm, phía sau trên các mép dán có đầy đủ chữ ký của các thành viên tham gia niêm phong và chữ ký của Lê Văn T, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Đô Lương, chờ xử lý theo quy định pháp luật.

Bản cáo trạng số 79/CT-VKS-ĐL ngày 03/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố Lê Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Miễn hình phạt phụ là phạt tiền cho bị cáo. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí về tội danh, khung hình phạt, không tranh luận gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng: Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ và không ảnh hưởng tới quá trình xét xử vụ án. Căn cứ vào các Điều 292; 293, 299 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa kết luận: Có đủ cơ sở kết luận Lê Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 11 giờ 10 phút ngày 31/5/2021, tại khu vực gã tư thuộc khối 3, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Bị cáo Lê Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,227 gam ma túy (Heroine) mục đích sử dụng thì bị bắt giữ. Như vậy hành vi của Lê Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Đây là vụ án thuộc loại nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự trị an xã hội, gây hoang mang dao động trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống của nhân dân, gây tâm lý bất an trong xã hội, bị cáo T được sinh ra trong gia đình lao động nhưng không tu chí làm ăn mà đua đòi nghiện ngập nên bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Chính vì vậy đưa bị cáo ra xét xử công khai tại phiên tòa hôm nay và lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên cũng cần xem xét bị cáo là đối tượng chưa có tiền án tiền sự, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Do bị cáo T đang bị tạm giam nên cần quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù bị cáo còn có thể bị phạt tiền hoặc tịch thu tài sản, nhưng qua xác minh của cơ quan điều tra thì bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, tài sản riêng không có gì đáng giá vì vậy không áp dụng hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[6] Trong vụ án này, có đối tượng T khai nhận đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được đối tượng nào như T mô tả. Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương tiếp tục điều tra xác minh làm rõ và xử lý sau.

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng: 01 phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương đã niêm phong bên trong có chứa vỏ giấy màu trắng, vỏ phong bì niêm phong ban đầu và 01 khẩu trang y tế là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

[8] Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội; buộc bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Lê Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Lê Văn T 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (31/5/2021).

2. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư đã niêm phong bên trong là vỏ giấy màu trắng, vỏ phong bì niêm phong ban đầu và 01 khẩu trang y tế.

(Vật chứng trên có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/8/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội: Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Lê Văn T có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Bá Phước có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đô Lương;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Đô Lương;
- THADS huyện Đô Lương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Anh

